

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày: 31-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồ

Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội: Ông Phạm Như Hoàng Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và tại điểm cầu Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực T công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với:

* **Bị cáo: Lê Văn T**, sinh năm 1989 tại xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 3, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và con Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, chấp hành xong Quyết định ngày 14/9/2022; nhân thân: Ngày 30/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt ngày 31/3/2013), ngày 28/12/2017, bị UBND xã Thọ An áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Chấp hành xong ngày 28/3/2018), ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 15 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong ngày 31/8/2019); danh chỉ bản số 037 lập ngày 17/01/2023 của Công an huyện

Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Bị bắt tạm giữ ngày 08/01/2023, tạm giam ngày 17/01/2023 đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Văn T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Cụm 3, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Anh Ngô Văn Ch, sinh năm 1982; địa chỉ: Thượng C 3, phường Thượng C, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Lê Trung H, sinh năm 1999; địa chỉ: Cụm 6, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/01/2023, Lê Văn T đến khu vực cây xăng xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mua được 02 gói ma túy heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, T mang về nhà sử dụng một ít, số ma túy còn lại để bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T nhận được điện thoại của một người tên là Tú không rõ địa chỉ, tên tuổi cụ thể hỏi mua một gói ma túy heroine, T đồng ý bán gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn Tú đến khu vực Chợ Cầu Thọ An, xã Thọ An, huyện Đan Phượng để giao ma túy và nhận tiền. T điều khiển xe máy BKS 29L5 - 04971 cầm 02 gói ma túy đến Chợ Cầu Thọ An để bán ma túy cho Tú và nhận tiền nhưng chưa kịp bán thì bị Công an xã Thọ An bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy trên (T khai 01 gói ma túy heroine mang bán cho Tú còn 01 gói ai hỏi thì bán) cùng xe máy trên và điện thoại di động có số thuê bao 0373.561.889.

Tại Kết luận giám định số 408/KL-KTHS ngày 17/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận “Chất bột màu trắng bên trong 02 gói màu trắng có dòng kẻ đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0,076 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT- VKS - ĐP ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo chỉ biết người gọi điện hỏi mua ma túy tên Tú còn họ tên, địa chỉ cụ thể thế nào thì bị cáo không biết. Khi bị cáo bán ma túy cho Tú thì bị lực công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Lê Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật

hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 gói gói chứa chất ma túy sau giám định; tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim; trả lại anh Lê Văn T1 01 xe máy Honda Wave anpha, màu ghi xám, đã qua sử dụng, BKS 29L5- 04971, số khung RLHHC1217DY480227, số máy HC12E5480288.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 08/01/2023, tại khu vực Chợ Cầu, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Lê Văn T đã có hành vi cất giấu 02 gói ma túy loại heroine tổng khối lượng 0,076 gam trong người để bán cho người khác với giá 400.000 đồng nhằm mục đích kiếm lời nhưng chưa kịp giao hàng, nhận tiền thì bị Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Tại thời điểm phạm tội T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức, có 01 tiền sự về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến thời điểm phạm tội thì bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, có nhân thân rất xấu. Do vậy cần có hành phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy Lê Văn T lao động tự do và phải chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Bị cáo không cung cấp được thông tin, lai lịch của người bán và người mua ma túy với bị cáo. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6]. Anh Lê Văn T1 cho bị cáo mượn xe nhưng anh Tuyển không biết bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan Công an không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao gói ma túy sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim là tài sản của T được dùng liên lạc để bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu ghi xám, đã qua sử dụng, BKS 29L5- 04971, số khung RLHHC1217DY480227, số máy HC12E5480288 của anh T1 là em trai bị cáo. Anh T1 mua xe này của anh Ngô Văn Ch. Anh Tuyển cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho anh T1.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày từ ngày 08/01/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao gói ma túy sau giám định của phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim.

Trả lại anh Lê Văn T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu ghi xám, đã qua sử dụng, BKS 29L5- 04971, số khung RLHHC1217DY480227, số máy HC12E5480288.

(Các vật chứng nêu trên ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 22/5/ 2023).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Công an huyện Đan Phượng;
- Viện kiểm sát huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu